líng qián

零钱

Noun · (small) change [money]

Example Sentences

wǒ yǒu líng qián
我有零钱。

I have some change.

wǒ qián bāo lǐ yǒu yī xiē líng qián kě yǐ zuò gōng jiāo chē
我钱包里有一些零钱，可以坐公交车。

I have some change in my wallet, enough to take the bus.

wǒ shēn shàng méi yǒu zú gòu de líng qián lái zhī fù tíng chē fèi
我身上没有足够的零钱来支付停车费。

I don't have enough change on me to pay for the parking fee.

Trace each character, then write the word on your own.